TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa/Viện: Khoa Khoa học Xã hội - Nhân văn

**Bộ môn: Khoa học Xã hội - Nhân văn**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**(Giai đoạn học E-Learning)**

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần: **KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ VÀ RA QUYẾT ĐỊNH**

* Tiếng Việt: Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định
* Tiếng Anh: *Problem solving and decision making skills*

Mã học phần: SSH325 Số tín chỉ: 2 (LT + TH trong và sau giờ học)

Đào tạo trình độ: đại học

Học phần tiên quyết: không

Lịch học (hình thức E-Learning, qua phần mềm ZOOM): theo đúng Thời khóa biểu của Trường

**2. Thông tin về giảng viên:**

Họ và tên: **Lê Văn Hảo**. Chức danh, học hàm, học vị: PGS.TS, GVCC.

Điện thoại: 0905102855 Email: haolv@ntu.edu.vn

Địa chỉ trang web cung cấp tài liệu của giảng viên: <https://sites.google.com/a/ntu.edu.vn/haolv/>

**3. Mô tả tóm tắt học phần:**

Học phần trang bị cho người học những kiến thức: tổng quan về vấn đề, giải quyết vấn đề; các công cụ, kỹ năng cơ bản để giải quyết vấn đề và ra quyết định. Song song đó, học phần tạo điều kiện để người học thực hành giải quyết vấn đề và ra quyết định.

**4. Mục tiêu:**

Học phần nhằm giúp sinh viên có khả năng nhận diện (mô tả và phân tích) vấn đề, xác định được nguyên nhân của vấn đề, quyết định lựa chọn được giải pháp tối ưu,giúp thực hiện thành công giải pháp để giải quyết các vấn đề trong học tập, công tác, cuộc sống.

**5. Kết quả học tập mong đợi (KQHT):** Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

1. Hiểu và phân loại được “Vấn đề”, các tình huống phát sinh vấn đề.
2. Hiểu các công cụ và kỹ thuật phổ biến liên quan đến giải quyết vấn đề.
3. Có khả năng vận dụng các công cụ, kỹ thuật đã học để giải quyết một số vấn đề phổ biến.

**6. Nội dung:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Chương/Chủ đề* | *Nhằm đạt KQHT* | *Số tiết* | |
| *LT* | *TH*  *(trong và sau giờ học)* |
| **1** | **TỔNG QUAN VẤN ĐỀ VÀ GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ** |  | 2 | 2 |
| 1.1  1.2  1.3 | Khái niệm, các tình huống phát sinh vấn đề.  Phân loại vấn đề  Khái niệm giải quyết vấn đề | Hiểu được “Vấn đề” và giải quyết vấn đề;  Phân loại được “vấn đề”  Hiểu được tầm quan trọng của giải quyết vấn đề. |  |  |
| **2** | **CÔNG CỤ VÀ KỸ THUẬT GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ** |  | 4 | 4 |
| 2.1  2.2  2.3  2.4  2.5  2.6 | Kỹ thuật 5W+1H  Kỹ thuật 5 Why  Sơ đồ xương cá  Sơ đồ tư duy  Kỹ thuật công não  Sáu chiếc mũ tư duy | Nắm được nội dung của từng công cụ và kỹ thuật kiên quan đến GQVĐ.  Có khả năng thao tác, thực hành các công cụ, kỹ thuật đã học trong GQVĐ. |  |  |
| **3** | **QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ** |  | 4 | 6 |
| 3.1  3.2  3.3  3.4  3.5 | Nhận ra vấn đề  Phân tích nguyên nhân và chỉ ra các nguyên nhân cốt lõi của vấn đề  Đề xuất giải pháp và phân tích, đánh giá, lựa chọn các giải pháp tối ưu để giải quyết vấn đề.  Lập kế hoạch thực thi giải pháp  Theo dõi, đánh giá kết quả thực thi giải pháp. | Nắm được các bước của quá trình GQVĐ;  Sử dụng hợp lý, thuần thục các công cụ và kỹ thuật đã học ở chủ đề 2 tương ứng cho từng bước của quá trình GQVĐ. |  |  |
| **4** | **KỸ NĂNG RA QUYẾT ĐỊNH** |  | 4 | 4 |
| 4.1  4.2  4.3  4.4 | Khái niệm quyết định và ra quyết định  Hình thức ra quyết định  Các phương pháp ra quyết định  Những sai lầm phổ biến khi ra quyết định | Hiểu và vận dụng được kỹ năng ra quyết định; sử dụng phương pháp hợp lý trong hoàn cảnh khác nhau khi ra quyết định. |  |  |

**7. Tài liệu dạy và học:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Tên tác giả* | *Tên tài liệu* | *Năm xuất bản* | *Nhà xuất bản* | *Địa chỉ khai thác tài liệu* | *Mục đích*  *sử dụng* | |
| *Tài liệu chính* | *Tham khảo* |
| 1 | Lê Văn Hảo | Bài giảng Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định | 2020 |  | Thư viện số  ĐHNT | x |  |
| 2 | Howard Senter | Kỹ năng giải quyết vấn đề-Công cụ và thủ pháp thiết yếu của nhà quản lý. | 2007 | Trẻ | Thư viện  ĐHNT |  | x |
| 3 | Edward De Bono  (Tuấn Anh biên dịch) | Tư duy là tồn tại- 6 sắc thái tư duy - 6 chiếc mũ tư duy | 2005 | VHTT | Thư viện  ĐHNT |  | x |
| 4 | John Adair | Kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề | 2008 | NXB Tổng hợp Tp. HCM | Thư viện  ĐHNT |  | x |
| 5 | Lưu Nhật Huy | Kỹ năng giải quyết vấn đề. |  | Viện phát triển quản trị và công nghệ mới | Internet |  | x |
| 6 | Nguyễn Đông Triều | Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định |  | Trường ĐH Văn Hiến | Internet |  | x |
| 7 | New York State United Teachers | Critical thinking and problem-solving for the 21st century learners | 2015 |  | Internet |  | x |
| 8 | Office of Human Resource Management | Effective Problem Solving & Decision Making | 2014 | Louisiana State University | Internet |  | x |

**8. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần:**

Đọc trước bài giảng, tham gia E-Learning đầy đủ (lý thuyết và bài tập) và theo đúng lịch trình, tích cực trao đổi với GV và SV trên hệ thống E-Learning.

**9. Đánh giá kết quả học tập (theo hình thức học E-Learning):**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *STT* | *Hình thức đánh giá* | *Nhằm đạt KQHT* | *Trọng số (%)* |
| 1 | Tham gia trao đổi về học phần trên hệ thống E-Learning |  | 10% |
| 2 | Hoàn thành bài tập (cá nhân) các chủ đề của học phần và nộp trên hệ thống E-Learning | a, b, c | 30% |
| 3 | Thi kết thúc học phần (làm tiểu luận và nộp trên hệ thống E-Learning) | a, b, c | 60% |

***Ngày cập nhật: 29/3/2020***

**GIẢNG VIÊN**

PGS.TS. LÊ VĂN HẢO